

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 17-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm.
2. Ông Lương Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 244/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1999 tại Campuchia; hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; địa chỉ tạm trú: Nhà trọ H, ấp B, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1975 và bà Trần Thị N, sinh năm 1979; bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2006 (đã chết);

Tiền án Không.

Tiền sự: Ngày 12/7/2022 bị Công an xã A xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPVPHC ngày 12/7/2022. Chấp hành xong ngày 14/9/2022.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Chu Thị Tường V, sinh năm 2002; địa chỉ thường trú: Xóm 15, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; địa chỉ tạm trú:

Nhà trọ T, ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Văn T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/9/2022, tại khu vực bến đò D, thuộc ấp D, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an xã A, phát hiện Nguyễn Hoàng N đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu trắng đen, biển số 37M1-308.26 chở Trần Văn T ngồi sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện bên trong nón bảo hiểm của N đang đội, ở giữa lớp mút xốp và lớp vỏ nhựa của nón có 01 túi nilon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng. N khai chất tinh thể màu trắng trong túi nilon miệng kéo dính là ma túy đá (Methamphetamine) của N vừa mua được để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu trắng đen, biển số 37M1-308.26; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, gấn sim số 0914366018 của Nguyễn Hoàng N; 01 nón bảo hiểm.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng N khai nhận: N bắt đầu sử dụng ma túy đá từ khoảng tháng 6/2022. Khoảng 20 giờ ngày 07/9/2022, N đang ở nhà trọ H thuộc ấp B, xã T, huyện D, tỉnh Bình Dương thì N điện thoại cho Trần Văn T rủ T qua phòng trọ của N chơi. Sau đó, N điện thoại qua ứng dụng Zalo tài khoản “Hạo Nam” cho đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) có tài khoản Zalo là “Cao Chiến” hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì C yêu cầu N chuyển tiền trước cho C thì N đồng ý. N đi đến cửa hàng điện thoại không rõ tên ở khu vực xã T, huyện D mua thẻ cào điện thoại rồi nhờ chủ cửa hàng chuyển vào tài khoản ví điện tử MoMo của C có số tài khoản là số điện thoại mà C nhắn tin cho N (N đã xóa tin nhắn sau khi nhờ chủ cửa hàng điện thoại chuyển tiền cho C xong). Một lúc sau, C điện thoại kêu N đi qua địa bàn xã A, thuộc huyện C, thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy. Do trước đây, N đã mua ma túy của C 02 lần nên N biết địa điểm và cách thức mà C giao ma túy cho N. Khoảng 15 phút sau, T điều khiển xe mô tô biển số 37M1-308.26 đến phòng trọ của N thì N nhờ T chở đi công việc. T không biết N đi mua ma túy nên đồng ý chở N đi. Khi đến điểm hẹn với C, N xuống xe và nói T ngồi trên xe đợi để N đi vệ sinh. Sau đó, N điện thoại cho C thì được C chỉ chỗ cho N lấy 01 vỏ gói thuốc lá Jet nằm bên đường, bên trong có 01 túi nilon miệng kéo dính chứa ma túy đá. N vứt bỏ vỏ gói thuốc lá Jet, lấy túi ma túy cất giấu vào giữa lớp mút xốp và lớp vỏ nhựa nón bảo hiểm đang đội rồi quay lại kêu T đưa xe

cho N điều khiển chở T về phòng trọ của N. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi về đến khu vực bến đò D thuộc ấp D, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương thì N bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện ma túy, bắt giữ cùng tang vật.

Theo Kết luận giám định số 421/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 1,3240 gam, loại Methamphetamine.

Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 37M1 - 30826 do chị Chu Thị Tường V là bạn của Trần Văn T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 27/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả xe cho Chu Thị Tường V.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSBC ngày 29/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số vụ 421/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ, bên trong có chữ M = 1,2452 gam Methamphetamine (theo kết luận giám định số 421/KL-KTHS (MT) ngày 16/9/2022 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/9/2022) và 01 (một) nón bảo hiểm.

- + Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Model TA-1063, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) và 01 (một) sim số 0914366018 (Seri số 89840810008712404991).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Chu Thị Tường V vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai có trong hồ sơ vụ án, bà V khai bà là bạn của Trần Văn T và là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 37M1 - 30826. Bà cho T mượn xe làm phương tiện để đi làm và không biết việc T và bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Ngày 27/9/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao trả xe mô tô nêu trên cho bà nên bà không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng N đã khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 07/9/2022, bị cáo nhờ T chở đi mua ma túy về sử dụng, khi về đến khu vực bên đồ D, thuộc ấp D, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hoàng N có hành vi tàng trữ, cất giấu 1,3240 gam ma túy loại Methamphetamine trong nón bảo hiểm của N đang đội.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội, bất chấp hậu quả. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, cất giấu là 1,3240 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 18/CT-VKSBC ngày 29/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng N về tội: Tàng

trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với đối tượng tên C đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không rõ nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số vụ 421/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ, bên trong có chữ M = 1,2452 gam Methamphetamine (theo kết luận giám định số 421/KL-KTHS (MT) ngày 16/9/2022 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/9/2022) là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và 01 (một) nón bảo hiểm là vật chứng không có giá trị. Nên cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Model TA-1063, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) và 01 (một) sim số 0914366018 (Seri số 89840810008712404991) là tài sản của bị cáo. Là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số vụ 421/PC09 có chữ ký hình dấu đỏ, bên trong có chữ M = 1,2452 gam Methamphetamine (theo kết luận giám định số 421/KL-KTHS (MT) ngày 16/9/2022 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 08/9/2022) và 01 (một) nón bảo hiểm.

- Tuyên tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (Model TA-1063, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được) và 01 (một) sim số 0914366018 (Seri số 89840810008712404991).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Nguyễn Thị Duyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Duyên

